Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 15.01.2020 15:59:46 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 53 /KH- UBND	*Tây Ninh, ngày 13 tháng 01 năm 2020*

KẾ HOẠCH
Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Thực hiện Luật phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012; Luật hòa giải ở cơ sở ngày 20/6/2013; Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 và Quyết định số 3195/QĐ-BTP ngày 30/12/2019 Ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 của Bộ Tư pháp.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tiếp tục thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Chỉ thị số 32-CT/TW, ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; Kết luận số 04-KL/TW, ngày 19/4/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW, Chỉ thị mới thay thế Chỉ thị 32-CT/TW (sau khi được ban hành), Luật PBGDPL, Luật tiếp cận thông tin, Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về PBGDPL, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; các Điều ước quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam là thành viên và nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2020.

1.2. Tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; nhân rộng các mô hình, cách làm mới có hiệu quả; nâng cao trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của công dân; nghĩa vụ học tập pháp luật gắn với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, công chức, đảng viên nhằm tạo chuyển biến căn bản trong ý thức tuân thủ và chấp hành pháp luật trong xã hội.

2. Yêu cầu

2.1. Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương của Đảng; chính sách pháp luật của Nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; bám sát các nhiệm vụ được giao trong Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Luật Hòa giải ở cơ sở, Quyết định 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (Quyết định số 619/QĐ-TTg), các Nghị quyết của Quốc hội; chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của sở, ngành, đoàn thể, địa phương.

2.2. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác PBGDPL; phát huy vai trò tham mưu, tư vấn của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, cơ quan thường trực Hội đồng, tổ chức pháp chế, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự phối hợp, kết nối, lồng ghép các hoạt động.

2.3. Phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng tập trung về cơ sở; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; huy động, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

1.1. Xây dựng Chỉ thị của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong tình hình mới (thay thế Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư)

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý I, II/2020.

1.2. Nghiên cứu, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật về PBGDPL (trong đó có Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 quy định Bộ Tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật); nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Hòa giải ở cơ sở trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV; sửa đổi, bổ sung Quyết định số 619/QĐ-TTg, Thông tư số 07/2017/TT-BTP

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.3. Chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ tiêu xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí quy định về nông thôn mới các cấp (xã, huyện, tỉnh), trong đó nghiên cứu đưa nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật vào tiêu chí đánh giá huyện nông thôn mới

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo tiến độ do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xác định.

1.4. Chỉ đạo, hướng dẫn công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo nhiệm vụ được giao trong Chỉ thị số 32-CT/TW, Kết luận số 04-KL/TW, Chỉ thị mới thay thế Chỉ thị số 32-CT/TW (sau khi được ban hành), Luật PBGDPL, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, Quyết định số 619/QĐ-TTg, Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật, Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017– 2021, các Chương trình phối hợp, Đề án về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở theo hướng tăng cường công tác quản lý nhà nước

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.5. Tổ chức tập huấn, biên soạn tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ, tài liệu pháp luật; theo dõi, kiểm tra nắm bắt tình hình thực tế và hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.6. Tổng kết thực hiện Chương trình số 28-CTr/BCĐCCTPTW-HĐPHTW ngày 14/7/2015 của Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương và Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương về thông tin, tuyên truyền, phổ biến về chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp giai đoạn 2015 – 2020 bằng hình thức phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh (Sở Tư pháp); đề nghị Ban Nội chính Tỉnh ủy tham mưu Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành đoàn thể có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III/2020.

1.7. Sơ kết, nhân rộng các mô hình, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả về PBGDPL, hòa giải cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tăng cường phối hợp, trao đổi kinh nghiệm giữa các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, địa phương về các lĩnh vực công tác này

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; đề nghị các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2. Về phổ biến, giáo dục pháp luật

2.1. Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tại Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021, các Đề án (có Kế hoạch triển khai Đề án năm 2020 riêng) và Chương trình phối hợp về PBGDPL; phát huy vai trò của sở, ngành Tư pháp trong quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, thẩm định, điều phối thực hiện các chương trình, đề án

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; đề nghị các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn chung của Bộ Tư pháp.

2.2. Tham mưu, thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, các sở, ngành, đoàn thể tỉnh có thành viên tham gia Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh; cơ quan tư pháp, cơ quan, tổ chức có thành viên Hội đồng cấp tỉnh, cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch hoạt động của Hội đồng các cấp.

2.3. Phổ biến chính sách, pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, bám sát nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 theo Nghị quyết của Chính phủ, nhiệm vụ công tác trọng tâm của từng sở, ngành, đoàn thể tỉnh và nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tập trung vào các luật, pháp lệnh, văn bản mới ban hành hoặc thông qua năm 2019 và năm 2020; các văn bản pháp luật được giao chủ trì soạn thảo hoặc thuộc phạm vi quản lý; các quy định pháp luật, dự thảo luật, pháp lệnh quan trọng, liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, trọng tâm là các lĩnh vực: cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí, hỗ trợ khởi nghiệp, khiếu nại, tố cáo, bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông đường bộ; pháp luật về biển, đảo; vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; các điều ước quốc tế ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới; các điều ước quốc tế về biển mà Việt Nam là thành viên...

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; đề nghị các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; Báo Tây Ninh; Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh; các tổ chức hành nghề pháp luật, nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.4. Hướng dẫn tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày pháp luật Việt Nam năm 2020 đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với thực hiện các Chương trình, Đề án về PBGDPL và nhiệm vụ trọng tâm của các sở, ngành, đoàn thể, địa phương

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; đề nghị các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm, cao điểm từ ngày 01/11 đến 09/11/2020.

2.5. Phối hợp PBGDPL trong nhà trường và cơ sở giáo dục nghề nghiệp, chú trọng đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân, đồng thời thực hiện có chất lượng các hoạt động PBGDPL ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp; hưởng ứng, tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên các trường trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp đủ điều kiện tích cực dự thi Vòng bán kết và Vòng chung kết Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật "Pháp luật học đường"

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân), Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp), các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm. Thời gian tổ chức Vòng bán kết và Vòng chung kết Cuộc thi "Pháp luật học đường" theo Thể lệ Cuộc thi và hướng dẫn của Ban Tổ chức Cuộc thi.

2.6. Tăng cường truyền thông về PBGDPL; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL gắn với triển khai có hiệu quả Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019-2021", tập trung xây dựng Cổng Thông tin điện tử PBGDPL; cập nhật, nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật; đổi mới, cải tiến chuyên mục PBGDPL trên Cổng/Trang tin PBGDPL của sở, ngành, địa phương; tăng cường ứng dụng mạng xã hội trong công tác PBGDPL

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; đề nghị các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành đoàn thể có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.7. Thực hiện đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL theo Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/03/2018 quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; đề nghị các sở, ngành, đoàn thể tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện trong phạm vi lĩnh vực được giao quản lý.

- Cơ quan phối hợp: sở, ngành, đoàn thể, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm, theo quy định của Thông tư số 03/2018/TT-BTP.

2.8. Xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật theo Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ, trọng tâm là xây dựng Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia gắn với thực hiện Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019-2021"

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; đề nghị các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm theo tiến độ quy định tại Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg.

2.9. Rà soát, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo hướng chuyên sâu, chuyên biệt

a) Tổ chức Cuộc thi Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật giỏi cấp huyện, cấp tỉnh về pháp luật phòng, chống tham nhũng (có văn bản hướng dẫn riêng).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

b) Tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL, nhất là kỹ năng PBGDPL cho đối tượng đặc thù gắn với thực hiện Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ đối với báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật (ban hành kèm theo Quyết định 3147/QĐ-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp); xây dựng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; đề nghị các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật; cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.10. Thực hiện PBGDPL cho đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp (chỉ đạo, hướng dẫn chung); đề nghị Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, sở, ngành khác có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn; Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu

Chiến binh tỉnh; Hội người khuyết tật tỉnh, tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật và các cơ quan, tổ chức có liên quan khác.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3. Về hòa giải ở cơ sở

3.1. Phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp số 162/CTPH-TANDTC-BTP ngày 08/4/2019 về phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở giữa Tòa án nhân dân tối cao và Bộ Tư pháp giai đoạn 2019 - 2023, nhất là trong việc thực hiện thủ tục yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.2. Củng cố, nâng cao năng lực, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở gắn với triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022" và Chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên (ban hành kèm theo Quyết định số 4077/QĐ-BTP ngày 31/12/2014 của Bộ Tư pháp)

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.3. Tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn quốc tại điểm cầu Tây Ninh về công tác dân vận trong thực thi pháp luật về hòa giải ở cơ sở (theo Kế hoạch của Ban Dân vận Trung ương)

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban dân vận tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2020.

4. Công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và phối hợp quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện quy ước

4.1. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 699/QĐ-BTP ngày 22/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với thực hiện tiêu chí "xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật" trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4.2. Thực hiện đánh giá, công nhận, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619/QĐ-TTg và Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp gắn với xây dựng nông thôn mới

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội-HĐND-UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; sở, ban, ngành cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4.3. Phối hợp kiểm tra, kiến nghị việc xử lý quy ước vi phạm do có nội dung trái pháp luật, xâm phạm các quyền con người, quyền công dân theo Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước

- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý tại Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội-HĐND-UBND tỉnh, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

5. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực của cơ quan tham mưu quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Củng cố, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, chú trọng tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng PBGDPL, cập nhật thông tin, kiến thức pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; đề nghị các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật; cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; huy động sự tham gia của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật, tổ chức hành nghề về pháp luật, cá nhân, tổ chức khác và sự hỗ trợ, tài trợ kinh phí cho công tác này

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, các sở, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, đề nghị các sở, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao xây dựng Kế hoạch chi tiết năm 2020 phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn, gửi về Sở Tư pháp (qua Phòng PBGDPL) **trước ngày 30/01/2020 đối với Kế hoạch của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; trước ngày 20/01/2020 đối với Kế hoạch của UBND cấp huyện** (Phân công rõ trách nhiệm; thời gian hoàn thành, điều kiện bảo đảm); có giải pháp bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ công tác PBGDPL (bao gồm cả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL), công tác hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo đúng quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, cân đối giữa nhiệm vụ với các điều kiện bảo đảm.

2. Giao Sở Tư pháp:

2.1. Chủ trì tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp.

2.2. Chủ trì tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh căn cứ vào Kế hoạch này chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai các hoạt động PBGDPL thuộc phạm vi trách nhiệm của UBND tỉnh, bảo đảm quyền thông tin pháp luật của công dân.

3. Tổ chức pháp chế, đơn vị làm nhiệm vụ PBGDPL của các sở, ngành, đoàn thể tỉnh chủ trì tham mưu Thủ trưởng cơ quan, người đứng đầu tổ chức đoàn thể; Sở Tư pháp chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, theo dõi kết quả, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này và Kế hoạch của sở, ngành, đoàn thể, địa phương; định kỳ 6 tháng, hàng năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp (qua Phòng PBGDPL) theo thời hạn quy định tại Điều 6 Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp.

4. Kinh phí bảo đảm thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí trong dự toán của cơ quan, tổ chức chủ trì triển khai thực hiện nhiệm vụ và hoạt động, được thực hiện theo Luật ngân sách nhà nước, Luật PBGDPL, Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Kinh phí thực hiện các chương trình, đề án thực hiện theo các Quyết định phê duyệt các chương trình, đề án đó./.

Nơi nhận:
- Bộ Tư pháp;
- TTTU;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức CT – XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP, cac PVP Nhung, Long;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Ngọc